

Bản án số: 110/2021/HS-ST
Ngày 25 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Danh Cư

Bà Trần Thị Bảo Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Vương Minh T; sinh năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 105/3BP, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn T và bà Âu Thúc A; có vợ và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2020 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 24/12/2020, Tổ tuần tra Công an Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số 10/30 A, Phường 16, Quận 8, thì phát hiện Vương Minh T đang điều khiển xe gắn máy biển số 62M1-05268. Do nghi vấn T có liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong túi quần bên trái phía trước của T có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (T khai nhận

là ma túy tổng hợp dùng để bán cho người nghiện). Sau đó, Công an Phường 16, Quận 8 dẫn giải T về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời tạm giữ của T 01 điện thoại di động hiệu Samsung và 01 xe gắn máy biển số 62M1-052.68. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 8 để điều tra, làm rõ.

Quá trình điều tra, Vương Minh T khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền mua ma túy sử dụng nên T nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy. Từ tháng 12/2020, T thường liên hệ với một người tên “L” (không rõ lai lịch) để hỏi mua ma túy, khoảng 02 đến 03 ngày, T sẽ liên hệ mua của L 01 gói ma túy giá 50.000 đồng và bán lại giá 100.000 đồng, thu lợi 50.000 đồng.

Khoảng 20 giờ ngày 23/12/2020, T sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung gắn sim số 0902375414 gọi đến thuê bao số 0762306681 của một người tên “L” (không rõ lai lịch) để hỏi mua ma túy tổng hợp. L hẹn T đến khu vực đường L, Phường 3, Quận 11 để mua bán ma túy. Sau đó, T điều khiển xe gắn máy biển số 62M1-052.68 đến chỗ hẹn gặp L và mua của người này 01 gói ma túy giá 50.000 đồng. T cất giấu gói ma túy vào túi quần phía trước bên trái rồi điều khiển xe đi về, dự định có người nghiện hỏi mua thì bán lại với giá 100.000 đồng, thu lợi 50.000 đồng.

Khoảng 09 giờ 50 phút, ngày 24/12/2020, có một người tự xưng là D (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho T hỏi mua 100.000 đồng ma túy tổng hợp. T hẹn D gặp tại trước số 10/30 A, Phường 16, Quận 8 để bán ma túy. Sau đó, T mang gói ma túy (mua được từ L trước đó) cất giấu trong túi quần phía trước bên trái rồi điều khiển xe gắn máy biển số 62M1-052.68 đi bán ma túy thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Trong thời gian bán ma túy, T thu lợi bất chính khoảng 400.000 đồng và đã tiêu xài và mua ma túy hết.

Tại Kết luận giám định số: 221/KLGĐ-MT ngày 30/12/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Vương Minh T và hình dấu Công an Phường 16, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1830 gam, loại Methamphetamine.

Xe gắn máy tạm giữ của T có số máy là: HC12E1572068, số khung: RLHHC12019Y041684. Qua xác minh, xe có biển số thật là: 77L1-777.83, do bà Trần Thị P (sinh năm 1955, hộ khẩu thường trú tại: 273 L, thành phố Q, tỉnh Bình Định) đứng tên đăng ký. Tuy nhiên, bà P hiện không có mặt tại địa phương, không rõ nơi cư trú. Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đã đăng thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp của xe nhưng chưa có kết quả.

Biển số 62M1-052.68 gắn trên xe gắn máy tạm giữ của T do ông Trần Phước M (sinh năm 1961, hộ khẩu thường trú tại: Ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Long An) đứng tên đăng ký. Ông M khai bị mất trộm xe vào khoảng tháng 02/2020 tại xã M, huyện C, tỉnh Long An nhưng không trình báo. Đồng thời, ông M cũng không có yêu cầu nhận lại biển số xe này.

Tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKSQ8 ngày 02/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Vương Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vương Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, đề nghị xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào lúc 10 giờ ngày 24/12/2020, tại trước số 10/30 A, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Vương Minh T có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1830 gam, loại Methamphetamine, mục đích để bán thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Vương Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong gói niêm phong số 93/2021 Q8, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9] Chiếc điện thoại di động hiệu Samsung là tài sản của bị cáo. Xét bị cáo có dùng làm phương tiện liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Xe gắn máy có số máy: HC12E1572068, số khung: RLHHC12019Y041684, là phương tiện bị cáo dùng đi mua bán trái phép chất ma túy. Do chưa xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe nên cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Riêng biển số xe 62M1-052.68 là của xe khác, chủ sở hữu không có yêu cầu nhận lại, xét không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[11] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận, cùng phương thức mua và bán ma túy như đã khai, ngoài lần bị bắt quả tang, trước đó bị cáo đã nhiều lần

mua ma túy từ người tên Lu để bán và thu lợi được 400.000 đồng. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác để truy cứu hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã thực hiện trước khi bị bắt quả tang, cũng như không có căn cứ để xác định số tiền thu lợi bất chính như bị cáo khai.

[12] Đối với người thanh niên tên Lu bán ma túy cho bị cáo và người tên D liên hệ mua ma túy của bị cáo, do không xác định được lai lịch, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[13] Về án phí hình sự: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Vương Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2020.

Phạt bị cáo Vương Minh T số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 của Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 93/2021 Q8, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Vương Minh T, Nguyễn Ngọc T, hình dấu Công an Phường 16, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân S.

+ Biển số xe 62M1-052.68.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung, màu trắng, có gắn sim số 0902375414, số imei 1: 357105/10/760697/8 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy có số máy: HC12E1572068, số khung: RLHHC12019Y041684, nếu hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/3/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Vương Minh T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh